

Số: /SGDDĐT-TTr  
V/v triển khai công tác thanh tra,  
kiểm tra, năm học 2020 - 2021

Đồng Tháp, ngày tháng 9 năm 2020

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Nghị định số 42/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra giáo dục; Chỉ thị số 1048/CT-BGDĐT ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc tăng cường công tác thanh tra giáo dục đáp ứng yêu cầu giáo dục phổ thông và tự chủ giáo dục đại học (Chỉ thị số 1048); Quyết định số 1223/QĐ-UBND-HC ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đồng Tháp Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2020 - 2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020 - 2021 của ngành Giáo dục;

Công văn số 3530/BGDĐT-TTr ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2020 - 2021;

Sở GDĐT hướng dẫn triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, năm học 2020 - 2021 như sau:

## I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tập trung rà soát, bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học để xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra và tổ chức thanh tra, kiểm tra trọng tâm, trọng điểm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; kịp thời thanh tra, kiểm tra những vấn đề nóng, phức tạp; tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “*Tăng cường năng lực thanh tra đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*”; nâng cao chất lượng đội ngũ công chức thanh tra, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tham gia thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra; tiếp tục chuẩn hóa quy trình hoạt động thanh tra, kiểm tra, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm tra nội bộ (KTNB); tăng cường phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán tạo chuyển biến rõ nét về tổ chức và hoạt động thanh tra, kiểm tra góp phần bảo đảm kỷ cương, kỷ luật, nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về thanh tra, tăng cường thanh tra, xử lý nghiêm các sai phạm (nếu có) kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật. Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả kết luận thanh tra (KLTT), văn bản thông báo kết quả kiểm tra (TBKQKT); đẩy mạnh việc thực

hiện trách nhiệm của các chủ thể trong việc thực hiện KLTT, TBKQKT. Tăng cường theo dõi đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện KLTT, TBKQKT, văn bản chỉ đạo, yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra.

**3. Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp công dân (TCD), xử lý đơn thư; giải quyết kịp thời, có hiệu quả các vụ việc khiếu nại (KN), tố cáo (TC) bảo đảm đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng theo quy định của pháp luật.**

## **II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Quán triệt, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, phòng chống tham nhũng và triển khai công tác thanh tra**

a) Quán triệt, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật<sup>1</sup>, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện về công tác thanh tra, giải quyết KN, giải quyết TC; tiếp tục quán triệt sâu sắc Nghị định số 42/2013/ND-CP, Kết luận số 51/KL-TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (Chỉ thị số 10/CT-TTg năm 2019), Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan tới lĩnh vực giáo dục<sup>2</sup>.

b) Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi văn bản liên quan đến trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục trong lĩnh vực thanh tra (nếu cần thiết).

c) Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra giáo dục đáp ứng yêu cầu giáo dục phổ thông theo Chỉ thị số 1048/CT-BGDĐT.

d) Các đơn vị thuộc Sở GDĐT triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra theo chức năng quản lý nhà nước về giáo dục bảo đảm đúng thẩm quyền, quy định về công tác kiểm tra của Giám đốc Sở GDĐT.

đ) Phòng GDĐT các huyện, thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục tại địa phương.

e) Các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện công tác KTNB có hiệu quả, chất lượng, phù hợp với đặc thù địa phương, đơn vị theo các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT và các văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền.

<sup>1</sup> Luật Thanh tra, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Giáo dục và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành hiện hành.

<sup>2</sup> Công điện số 724/CCĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2029 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Chỉ thị số 769/CT-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Thanh tra Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức ngành Thanh tra; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

g) Tăng cường công tác phối hợp để nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, TCD, giải quyết KN, giải quyết TC. Thực hiện tốt công tác PCTN.

## **2. Kiện toàn tổ chức cán bộ thanh tra, cộng tác viên thanh tra giáo dục**

a) Củng cố, hoàn thiện vị trí việc làm của công chức Thanh tra Sở GDĐT trên cơ sở các vị trí hiện có để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật đáp ứng với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Sở GDĐT phối hợp với Thanh tra Tỉnh bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra hành chính, TCD, giải quyết KN, giải quyết TC cho công chức Thanh tra Sở GDĐT. Phòng GDĐT phối hợp với Thanh tra cấp huyện trong việc tổ chức thực hiện thanh tra hành chính, TCD, giải quyết KN, giải quyết TC theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục.

c) Rà soát, bổ sung, xây dựng mạng lưới cộng tác viên thanh tra giáo dục (CTVTTGD), bồi dưỡng nghiệp vụ, công nhận CTVTTGD theo các văn bản<sup>3</sup> quy định hiện hành. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nhận thức về hoạt động thanh tra giáo dục, nghiệp vụ kiểm tra, KTNB cho đội ngũ cán bộ quản lý các cấp, CTVTTGD nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp cho cán bộ quản lý giáo dục, công chức, viên chức làm công tác thanh tra, kiểm tra.

## **3. Công tác thanh tra của Sở GDĐT**

a) Thanh tra hành chính

\* Đối tượng thanh tra

Một số cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc, trực thuộc Sở GDĐT được quy định tại khoản 4 Điều 12 Nghị định số 42/2013/NĐ-CP trong việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

\* Hình thức thanh tra

- Thanh tra theo kế hoạch.

- Thanh tra đột xuất (khi có sự chỉ đạo của Giám đốc Sở GDĐT).

\* Nội dung thanh tra

Việc thực hiện thu, chi trong nhà trường; việc thực hiện các quy định công khai trong nhà trường; việc thực hiện chế độ, chính sách nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; Việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các trường trung học phổ thông.

---

<sup>3</sup> Thông tư số 24/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 11 năm 2016 ban hành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ CTVTTGD; Thông tư số 54/2012/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 12 năm 2012 của Bộ GDĐT quy định về CTVTTGD, Thông tư số 31/2014/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 9 năm 2014 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 54/2012/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về CTVTTGD.

## b) Thanh tra chuyên ngành

## \* Đối tượng thanh tra

Một số cơ quan, tổ chức (Phòng GDĐT, cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên cấp tỉnh, lĩnh vực giáo dục thường xuyên; cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc nước ngoài tham gia hoạt động giáo dục trên địa bàn tỉnh trong việc chấp hành pháp luật chuyên ngành, quy định về chuyên môn - kỹ thuật, quy tắc quản lý thuộc ngành, lĩnh vực giáo dục được quy định tại Điều 15 Nghị định số 42/2013/NĐ-CP, Điều 9 Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 12 năm 2013 của Bộ GDĐT hướng dẫn về thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục.

## \* Hình thức thanh tra

- Thanh tra theo kế hoạch.
- Thanh tra đột xuất (theo chỉ đạo của Giám đốc Sở GDĐT).

## \* Nội dung thanh tra

Việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018; việc quản lý điểm, đánh giá xếp loại học sinh; Việc tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học; hoạt động của các trung tâm ngoại ngữ, tin học; trung tâm tư vấn du học; Công tác quản lý dạy thêm, học thêm (thường xuyên, đột xuất).

## c) Thanh tra các kỳ thi

Các Hội đồng của những kỳ thi theo kế hoạch thi (theo Thông tư số 23/2016/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 10 năm 2016 của Bộ GDĐT).

**4. Công tác kiểm tra của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo**

## a) Công tác kiểm tra của Sở Giáo dục và Đào tạo

- Các đơn vị thuộc Sở GDĐT thực hiện chức năng kiểm tra theo phân cấp thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục tại địa phương (theo Kế hoạch được Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt hoặc theo chỉ đạo của Giám đốc Sở GDĐT) bảo đảm đúng quy định về công tác kiểm tra của Sở GDĐT.

- Hình thức kiểm tra: kiểm tra theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất (khi có sự chỉ đạo của Giám đốc Sở GDĐT).

- Đối tượng kiểm tra: các Phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục của Sở GDĐT.

- Về nội dung kiểm tra: căn cứ Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT, các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Bộ GDĐT đối với từng cấp học, lĩnh vực công tác và tham khảo Điều 14 Nghị định số 42/2013/NĐ-CP, Điều 4, 5, 6, 7, 8 Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT để đề xuất nội dung kiểm tra trọng tâm, trọng điểm đáp ứng với tình hình giáo dục của địa phương, tập trung vào các nội dung:

Các khoản thu đầu năm; Công tác cải cách hành chính, thi đua khen thưởng; Công tác phòng chống bạo hành trẻ, quản lý nhóm trẻ tư thục; Việc thực

hiện nhiệm vụ đầu năm học, công tác tuyển sinh; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý; Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo viên, biện pháp đảm bảo an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường; Việc cấp, phát, quản lý văn bằng chứng chỉ theo quy định của Bộ GDĐT.

#### b) Công tác kiểm tra của Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Phòng GDĐT thực hiện chức năng kiểm tra theo phân cấp thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục tại huyện, thành phố (theo Kế hoạch được Trưởng phòng GDĐT phê duyệt hoặc theo chỉ đạo của Trưởng phòng GDĐT) bảo đảm đúng quy định về công tác kiểm tra của Phòng GDĐT.

- Đối tượng kiểm tra: các cơ sở giáo dục, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục của Phòng GDĐT.

- Về nội dung kiểm tra: căn cứ Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT, các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT đối với từng cấp học, lĩnh vực công tác, Kế hoạch thanh tra, Kế hoạch kiểm tra của Sở GDĐT, Kế hoạch thanh tra của UBND các huyện, thị xã, thành phố đề xuất nội dung kiểm tra trọng tâm, trọng điểm, tránh chồng chéo bảo đảm hiệu quả, thiết thực, tránh hình thức và đáp ứng với tình hình giáo dục của địa phương.

### **5. Hoạt động thanh tra, kiểm tra đột xuất**

Sở GDĐT, Phòng GDĐT các huyện, thành phố thường xuyên, rà soát, cập nhật thông tin phản ánh của dư luận, phương tiện thông tin đại chúng về các tiêu cực, sai phạm trong giáo dục; theo thẩm quyền, kịp thời tổ chức thanh tra, kiểm tra đột xuất các nội dung theo chỉ đạo của cấp trên và xử lý sai phạm (nếu có) theo quy định.

### **6. Công tác kiểm tra nội bộ của các cơ sở giáo dục**

Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT, nhiệm vụ giáo dục trọng tâm của từng cấp học, từng lĩnh vực công tác, chuẩn nghề nghiệp giáo viên từng cấp học, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác KTNB của đơn vị trong năm học trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

### **7. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo**

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị, Quy định của Đảng về công tác TCD, giải quyết KN, giải quyết TC<sup>4</sup>; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật Tiếp công dân, Luật KN, Luật TC và các văn bản hướng dẫn thi hành; tập huấn nghiệp vụ TCD, giải quyết KN, giải quyết TC cho cán bộ quản lý giáo dục các cấp.

- Thực hiện việc TCD, giải quyết KN, giải quyết TC đúng thành phần,

---

<sup>4</sup> Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác TCD, giải quyết KN, giải quyết TC; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Ban chấp hành Trung ương về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

trình tự, thủ tục, thời hạn theo quy định tại các văn bản<sup>5</sup> quy phạm pháp luật hiện hành và hướng dẫn của Thanh tra Tỉnh; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc KN, TC, không để tình trạng KN, TC phức tạp, kéo dài, vượt cấp.

- Công khai đường dây nóng và tiếp nhận, cập nhật thông tin phản ánh dấu hiệu vi phạm pháp luật về giáo dục trên địa bàn qua đường dây nóng, các phương tiện thông tin đại chúng hoặc do các cấp chuyển đến thường xuyên, hiệu quả. Tổ chức xác minh, xử lý và báo cáo, trả lời kịp thời theo thẩm quyền.

## **8. Công tác Phòng chống tham nhũng**

- Quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác PCTN theo các văn bản quy phạm pháp luật, các Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND Tỉnh về công tác PCTN<sup>6</sup>; nâng cao chất lượng việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục trong chương trình chính khóa và ngoại khóa.

- Thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, giải quyết TC ở những nơi có biểu hiện tiêu cực, tham nhũng để phát hiện, xử lý kịp thời; tăng cường sự phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác PCTN.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, ngừa tham nhũng, lãng phí: thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, thực hiện quy tắc ứng xử của công chức, viên chức và quy định về đạo đức nhà giáo,...; tiếp tục thực hiện Kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia về PCTN đến năm 2020, thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021” tại các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT và triển khai thực hiện việc tổng hợp bộ chỉ số đánh giá công tác PCTN năm 2020 theo chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền.

## **9. Thực hiện kết luận thanh tra, thông báo kết quả kiểm tra, kết luận nội dung tố cáo, quyết định giải quyết khiếu nại**

- Nâng cao chất lượng, hiệu lực việc ban hành KLTT, TBKQKT bảo đảm kịp thời, trung thực, khách quan, chính xác (phải nêu rõ tồn tại, thiếu sót, sai

<sup>5</sup> Luật CD; Luật KN; Luật TC; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật TC; Thông tư số 06/2014/TT-TTCT ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình TCD; Thông tư số 07/2014/TT-TTCT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn KN, đơn TC, đơn kiến nghị, phản ánh; Thông tư số 07/2013/TT-TTCT ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết KN hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCT ngày 20 tháng 10 năm 2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết KN hành chính,...

<sup>6</sup> Luật PCTN 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; Thông tư số 05/2011/TT-TTCT ngày 10 tháng 01 năm 2011 của Thanh tra Chính phủ quy định về PCTN trong ngành Thanh tra; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013 - 2014; Công điện số 724/CCĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Chỉ thị số 769/CT-TTCT ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Thanh tra Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức ngành Thanh tra; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ;...

phạm và xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan). Đẩy mạnh việc thực hiện trách nhiệm của các chủ thể trong việc thực hiện KLTT, TBKQKT. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện KLTT, TBKQKT, kết luận nội dung TC, quyết định giải quyết KN và các văn bản chỉ đạo, yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra, giải quyết KN, giải quyết TC.

- Thực hiện KLTT: Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân là đối tượng thanh tra có trách nhiệm chấp hành, tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc KLTT theo quy định của pháp luật tại Điều 10, 11, 12, 14 Nghị định 33/2015/NĐ-CP; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở GDĐT, Trưởng phòng các Phòng GDĐT thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong việc thực hiện KLTT tại Điều 15, 16 Nghị định 33/2015/NĐ-CP. Chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo (kèm theo hồ sơ minh chứng) về cơ quan, cấp có thẩm quyền theo quy định tại KLTT và Nghị định 33/2015/NĐ-CP.

- Thực hiện TBKQKT: các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra (của Sở GDĐT hoặc Phòng GDĐT) có trách nhiệm chấp hành, tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời, có chất lượng các kiến nghị tại Công văn TBKQKT. Chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo về cơ quan, cấp có thẩm quyền theo quy định tại TBKQKT.

- Chấp hành kết luận nội dung TC, quyết định giải quyết KN:

+ Người tố cáo, cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng, người bị TC nghiêm túc chấp hành kết luận nội dung TC, các văn bản xử lý, kiến nghị xử lý hành vi vi phạm pháp luật được phát hiện trong quá trình giải quyết nội dung TC của cá nhân, cấp có thẩm quyền theo quy định tại Luật TC, Nghị định số 31/2019/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan. Chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo (kèm theo hồ sơ minh chứng) về cơ quan, cấp có thẩm quyền theo quy định tại kết luận nội dung TC và các văn bản xử lý, kiến nghị xử lý tương ứng.

+ Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tới quyết định giải quyết KN có trách nhiệm tuân thủ, chấp hành nghiêm túc quyết định giải quyết KN của người ký ban hành quyết định theo quy định tại Luật KN, Thông tư số 07/2013/TT-TTTP, Thông tư số 02/2016/TT-TTTP khi nội dung KN đã được người giải quyết KN giải quyết đúng pháp luật. Chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo (kèm theo hồ sơ minh chứng) về cơ quan, cấp có thẩm quyền theo quy định tại quyết định giải quyết KN lần 2 và các văn bản xử lý, kiến nghị xử lý tương ứng.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện các văn bản về thanh tra, kiểm tra, KTNB, TCD, giải quyết KN, giải quyết TC, PCTN và những văn bản có liên quan tới đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thuộc quyền quản lý/quản lý trực tiếp tại đơn vị.

- Phối hợp Thanh tra Sở GDĐT lựa chọn, giới thiệu cán bộ quản lý, chuyên viên, giáo viên đủ tiêu chuẩn để tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ CTVTTGD; cử CTVTTGD tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra, giải quyết KN, giải quyết TC theo yêu cầu của Sở GDĐT.

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ trong việc thực hiện KLTT, TBKQKT được quy định tại Nghị định 33/2015/NĐ-CP và chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền về thanh tra, kiểm tra, giải quyết KN, giải quyết TC. Báo cáo kịp thời, đầy đủ kết quả việc thực hiện KLTT, văn bản chỉ đạo, yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý hành vi vi phạm được phát hiện (nếu có) trong thanh tra, giải quyết KN, giải quyết TC cho Giám đốc Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở GDĐT) và cấp trên có thẩm quyền.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác PCTN, TCD, giải quyết KN, giải quyết TC theo đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật; phối hợp với đơn vị thuộc Sở giải quyết kịp thời, đúng quy định các vụ việc, đồng thời kết hợp với các cơ quan pháp luật để giải quyết các vụ việc phức tạp. Triển khai thực hiện nghiêm túc, có chất lượng việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục trong chương trình chính khóa và ngoại khóa theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2013 và các văn bản<sup>7</sup> hướng dẫn của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch KTNB có trọng tâm, trọng điểm bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường, phù hợp với tình hình của đơn vị theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

## **2. Các Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Phối hợp Thanh tra Sở GDĐT, Thanh tra cấp huyện trong công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết KN, giải quyết TC theo yêu cầu của Sở GDĐT và của UBND cấp huyện.

- Xây dựng mạng lưới cộng tác viên kiểm tra bảo đảm số lượng, chất lượng đáp ứng nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với Thanh tra cấp huyện tham mưu Chủ tịch UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch thanh tra hành chính, tham gia đoàn thanh tra hành chính do Thanh tra cấp huyện chủ trì tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra năm học theo phân cấp chức năng, thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục tại địa phương bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, tránh chồng chéo trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc, đáp ứng với tình hình giáo dục của địa phương. Ban hành Quy định về công tác kiểm tra của Phòng GDĐT (***cần lưu ý***

---

<sup>7</sup> Công văn số 5571/BGDĐT-TTr ngày 13 tháng 8 năm 2013 hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện đưa nội dung giảng dạy phòng, chống tham nhũng vào các cấp học từ năm học 2013 - 2014; Công văn số 8784/BGDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 12 năm 2013 về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.



***các bước chính sau: Chuẩn bị kiểm tra; Tiến hành kiểm tra; Kết thúc kiểm tra; Xử lý sau kiểm tra***). Tổ chức thực hiện các cuộc kiểm tra bảo đảm tiến độ, có hiệu lực, hiệu quả, đúng các quy định hiện hành.

- Ban hành văn bản hướng dẫn công tác KTNB cho các cơ sở giáo dục trực thuộc theo hướng dẫn của Sở GDĐT, các văn bản khác có liên quan và phù hợp với thực tế của giáo dục địa phương. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trong việc xây dựng và triển khai thực hiện công tác KTNB có trọng tâm, trọng điểm bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường, đáp ứng với tình hình giáo dục của địa phương.

### **3. Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện các văn bản về thanh tra, giải quyết KN, giải quyết TC, PCTN và ban hành văn bản triển khai công tác thanh tra, hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra, công tác KTNB cơ sở giáo dục.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức, viên chức làm công tác thanh tra, kiểm tra và CTVTTGD, Ban thanh tra nhân dân của đơn vị trực thuộc. Chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của CTVTTGD theo quy định, trong đó chú trọng nhiệm vụ phát hiện và báo cáo kịp thời về những hành vi vi phạm pháp luật của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân hoạt động trong lĩnh vực giáo dục tại địa phương, cơ sở.

- Xây dựng Kế hoạch thanh tra năm học của Sở GDĐT theo đúng quy định của pháp luật và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt đúng quy định pháp luật về thanh tra hiện hành<sup>8</sup>.

- Trên cơ sở đề xuất đối tượng, nội dung, thời điểm kiểm tra của các đơn vị thuộc Sở GDĐT, các Phòng GDĐT, Thanh tra Sở GDĐT là đầu mối giúp Giám đốc Sở GDĐT rà soát, xử lý chồng chéo, trùng lặp (tránh chồng chéo trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán đối với các cơ sở giáo dục) để xây dựng Kế hoạch kiểm tra năm học của Sở GDĐT theo chức năng quản lý nhà nước về giáo dục.

- Tham mưu Giám đốc Sở GDĐT trong công tác PCTN, TCD, giải quyết KN, giải quyết TC thuộc thẩm quyền của Sở GDĐT; phối hợp, triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2013 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Phối hợp với đơn vị thuộc Sở GDĐT giải quyết kịp thời, đúng quy định các vụ việc; đồng thời kết hợp với các cơ quan pháp luật để giải quyết các vụ việc phức tạp.

---

<sup>8</sup> Luật Thanh tra, Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra; Nghị định số 42/2013/NĐ-CP; Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT; Thông tư số 05/2014/TT-TTCTP ngày 16 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra; Thông tư số 05/2015/TT-TTCTP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Thanh tra Chính phủ quy định về giám sát hoạt động của đoàn thanh tra; Nghị định 33/2015/NĐ-CP;...

- Tham mưu Giám đốc Sở GDĐT việc phối hợp với Thanh tra Tỉnh trong việc xây dựng kế hoạch, tiến hành thanh tra, giải quyết KN, giải quyết TC, tham gia hoạt động thanh tra các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

- Hướng dẫn các Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch kiểm tra; các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và triển khai thực hiện kế hoạch bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị, đúng quy định, có chất lượng và hiệu quả.

- Phối hợp với Phòng Kế hoạch Tài chính tham mưu với Giám đốc Sở GDĐT để bố trí kinh phí và các điều kiện bảo đảm cho công tác thanh tra, TCD, giải quyết KN, giải quyết TC, chế độ chính sách cho cán bộ quản lý, công chức, viên chức làm công tác thanh tra và CTVTTGD theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc việc áp dụng, cải tiến, duy trì hiệu lực, hiệu quả của hệ thống quản lý chất lượng ISO; chế độ thông tin báo cáo và triển khai sử dụng phần mềm quản lý thanh tra của Thanh tra Bộ GDĐT, Thanh tra tỉnh Đồng Tháp.

- Hướng dẫn đối tượng thanh tra thực hiện KLTT; tổ chức theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện KLTT theo quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP; xử lý hoặc kiến nghị xử lý tổ chức, cá nhân sai phạm theo đúng quy định, hạn chế tình trạng các sai phạm lặp lại, tái diễn sau thanh tra, đối với các trường hợp tái phạm (nếu có) kiến nghị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật. Báo cáo kịp thời, đầy đủ kết quả theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện KLTT, văn bản chỉ đạo, yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý hành vi vi phạm được phát hiện (nếu có) trong thanh tra, giải quyết KN, giải quyết TC, PCTN cho Giám đốc Sở GDĐT và cấp trên có thẩm quyền.

#### **4. Các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Thực hiện nghiêm túc Quy định phối hợp trong công tác thanh tra, giải quyết KN, giải quyết TC của Sở GDĐT.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác PCTN đúng quy định của pháp luật về PCTN. Phòng Giáo dục Trung học - Thường xuyên và Chuyên nghiệp chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện nghiêm túc, có chất lượng việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục trong chương trình chính khóa và ngoại khóa theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2013 và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Đơn vị thuộc Sở GDĐT được giao nhiệm vụ chủ trì từng cuộc kiểm tra theo Kế hoạch kiểm tra năm học 2020 - 2021 đã được Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các cuộc kiểm tra theo trình tự, thủ tục bảo đảm đúng các quy định hiện hành. Ngay sau khi hoàn thành việc kiểm tra trực tiếp tại nơi được kiểm tra, đơn vị chủ trì cuộc kiểm tra có trách nhiệm tham mưu cho Giám đốc Sở GDĐT ban hành TBKQKT kịp thời và tổ chức theo dõi, đôn đốc đối tượng kiểm tra thực hiện các kiến nghị trong TBKQKT bảo đảm kịp thời, hiệu quả, đúng quy định (gửi TBKQKT về Thanh tra Sở GDĐT để theo dõi chung).

## **IV. Chế độ báo cáo**

### **1. Báo cáo định kỳ**

- Kế hoạch kiểm tra năm học 2020 - 2021: nộp về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở GDĐT) trước ngày 05 tháng 10 năm 2020.

- Báo cáo Sơ kết công tác kiểm tra học kỳ I năm học 2020 - 2021: nộp về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở GDĐT) trước ngày 10 tháng 01 năm 2021.

- Báo cáo Tổng kết công tác kiểm tra năm học 2020 - 2021: nộp về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở GDĐT) trước ngày 05 tháng 6 năm 2021.

### **2. Báo cáo đột xuất**

Khi được Sở GDĐT yêu cầu và khi có vụ việc xảy ra tại cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan đến công tác thanh tra, giải quyết KN, giải quyết TC, PCTN (kể cả khi đã giải quyết).

Trên đây là Công văn triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, năm học 2020 - 2021, yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện có hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, có vấn đề phát sinh, vướng mắc, báo cáo kịp thời về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở GDĐT, địa chỉ email: [thanhtra.sodongthap@bmoet.edu.vn](mailto:thanhtra.sodongthap@bmoet.edu.vn)) để thống nhất, thực hiện ./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như trên (thực hiện);
- Thanh tra Bộ GDĐT (báo cáo);
- Thanh tra Tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở GDĐT (báo cáo);
- Công đoàn ngành GDĐT (để biết);
- Các Phòng CMNV thuộc Sở GDĐT (để phối hợp);
- Website của Sở GDĐT (đăng tin);
- Lưu: VT, TTr (03<sup>b</sup>). A (15<sup>b</sup>).

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thúy Hà**